

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

NP, ngày 16 tháng 09 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019, về việc ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Cháng A S; sinh năm: 1982;

- Bị đơn: Vừ Thị D; sinh năm: 1984;

Cùng địa chỉ: Bản P, xã P, huyện NP, tỉnh Điện Biên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách xã hội huyện NP, tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ: Trung tâm huyện NP, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Lâm – Chức vụ: Giám đốc.

Căn cứ vào Điều 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Cháng A S và chị Vừ Thị D.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về hôn nhân*: Anh Cháng A S và chị Vừ Thị D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai bên thỏa thuận, giao cả 05 con chung là Cháng Thị Tớ (SN: 03/7/2003); Cháng A Chồng (SN: 13/02/2004); Cháng A Dung (SN: 16/10/2006); Cháng A A (SN: 11/01/2012); Cháng Thị Bầu (SN: 12/7/2016) cho chị Vừ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Phần cấp dưỡng nuôi con chung chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*:

+ *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Anh Cháng A S và chị Vừ Thị D thống nhất thỏa thuận anh S có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho ngân hàng chính sách theo Hợp đồng vay tiền số 6300008905 ngày 23/5/2017 của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện NP, tỉnh Điện Biên.

- *Về án phí*: Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Cháng A S và chị Vừ Thị D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS nhân dân huyện NP;
- Phòng GDKT-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vàng Thị Dưa**